

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: Võ Văn Hà	Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 11/01/1969	Nơi sinh: Kiên Giang
Quê quán: Hòn Đất, Kiên Giang	Dân tộc: Kinh
Học vị cao nhất: Tiến sĩ	Năm 2021 tại Đại học Cần Thơ-Việt Nam

Chức vụ: Giảng viên

Đơn vị công tác: Khoa Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Đại học Kiên Giang.

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: Số 3 Hẻm 7, Đường Mậu Thân, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Điện thoại liên hệ: DD: 0984 169 323 Email: vvha@vncgu.edu.vn



II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học

Hệ đào tạo:	Chính quy	
Nơi đào tạo:	Đại học Cần Thơ	
Ngành học:	Trồng trọt	
Nước đào tạo:	Việt Nam	Năm tốt nghiệp: 1993

2. Sau đại học

- Thạc sĩ chuyên ngành: Trồng trọt
Năm cấp bằng: 2005
Nơi đào tạo: Đại học Cần Thơ
Tên luận văn: Xác định mực nước tốt nhất cho lúa và cá trong hệ thống canh tác lúa-cá nước ngọt vùng Đồng bằng sông Cửu Long
- Tiến sĩ chuyên ngành: Phát triển Nông thôn
Năm cấp bằng: 2021
Nơi đào tạo: Trường Đại học Cần Thơ
Tên luận văn: Phân tích đa dạng sản xuất nông nghiệp đến thu nhập và an toàn lương thực nông hộ vùng Đồng bằng sông Cửu Long

3. Ngoại ngữ

Tiếng anh: Mức độ sử dụng *TOEFL.ITP* (500) và B2 (IELTS 5.5)

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
1994-2000	Bộ môn: Nghiên cứu Hệ thống Canh Tác, thuộc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Hệ thống Canh tác - Trường Đại học Cần Thơ.	Nghiên cứu viên: nghiên cứu các hệ thống canh tác trên nền đất lúa vùng ĐBSCL như: lúa nổi-màu, lúa-cá, lúa-tôm.
2000-2006	Bộ môn: Kinh tế-xã hội và chính sách, thuộc Viện Nghiên cứu Phát triển Hệ thống Canh tác - Trường Đại học Cần Thơ.	Phó trưởng Bộ môn: nghiên cứu các hệ thống canh tác kết hợp để giảm nghèo cho người dân vùng ĐBSCL như: đánh giá tác động sự chuyển dịch trong nông nghiệp đến sự ổn định sinh kế người dân.
2006-2010	Bộ môn: Hệ thống Nông nghiệp, thuộc Viện Nghiên cứu Phát triển Hệ thống Canh tác-Trường Đại học Cần Thơ.	Phó trưởng Bộ môn: nghiên cứu các vấn đề kinh tế-xã hội và đánh giá tính bền vững các hệ thống canh tác ở vùng ĐBSCL như: vùng ngọt, vùng đất phèn và ven biển.
2011-2017	Bộ môn: Hệ thống Nông nghiệp, thuộc Viện Nghiên cứu Phát triển Đồng bằng Sông Cửu Long-Trường Đại học Cần Thơ.	Phó trưởng Bộ môn: nghiên cứu các vấn đề phát triển nông thôn, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và giảm ô nhiễm môi trường vùng ĐBSCL.
10/2017 đến 2021	Bộ môn: Khoa học cây trồng, thuộc Khoa Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn-Đại học Kiên Giang.	Giảng viên và nghiên cứu sinh

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu và hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1	<i>Viet Nam Farming Systems Research and Development Network.</i>	1992-1994	IDRC (International Development Research Center) - Canada.	Thành viên tham gia thực nghiệm, thu thập số liệu và viết báo cáo.
2	<i>Development of new technologies and their practice for sustainable farming systems in the Mekong delta, Viet Nam.</i>	2000-2004	JICAS (Japan International Research Center for Agricultural Sciences).	Thành viên tham gia thu thập số liệu và viết báo cáo.
3	<i>Improved resource use efficiency in Asian integrated pond-dike systems (Pond-Live) project.</i>	2001-2006	European Commission.	Thành viên thực nghiệm, thu thập số liệu và viết báo cáo.

4	<i>Phát triển các mô hình canh tác có triển vọng trong mùa lũ để tăng thu nhập cho hộ nghèo tại tỉnh An Giang.</i>	2005-2007	<i>Đề tài cấp tỉnh An Giang</i>	<i>Thành viên tham gia thực hiện và viết báo cáo.</i>
5	<i>The Potential Role of Integrated Farming for Poverty Alleviation: Catalyzing Sustainable Development in the Mekong Delta.</i>	2007-2008	<i>SUMMERNET (Stockholm Environment Institute)-Sweden.</i>	<i>Thành viên tham gia thu thập số liệu và viết báo cáo.</i>
6	<i>Groundwater and human security: Case Studies in Tra Vinh Province- Mekong Delta, Viet Nam.</i>	2008-2009	<i>International Cooperative Research Project on Groundwater and Human Security Case Studies-GWAHS-CS.</i>	<i>Thành viên tham gia thu thập số liệu và viết báo cáo.</i>
7	<i>Consultant for Hazards, Capacity and Vulnerability Assessment (HCVA). Challenge to Change in Viet Nam.</i>	2009	<i>United Kingdom: Charity with a project office in Hue City.</i>	<i>Thành viên tham gia thu thập số liệu và viết báo cáo.</i>
8	<i>Improvement of extension system for applying better farming system and cultivation techniques for poor farmers in the Mekong Delta.</i>	2009	<i>JICA (Japan International Cooperation Agency).</i>	<i>Thành viên tham gia thu thập số liệu và viết báo cáo.</i>
9	<i>Developing agriculture, aquaculture and environment based climate adaptation strategies for the Mekong Delta Plan in Viet Nam.</i>	2012-2014	<i>Wageningen University-Netherlands.</i>	<i>Thành viên tham gia thực nghiệm, thu thập số liệu và viết báo cáo.</i>
10	<i>Climate change affecting land use in the Mekong delta: Adaptation of rice-based cropping systems (CLUES).</i>	2011-2014	<i>Australian project No. SMCN/2009/021.</i>	<i>Thành viên tham gia thu thập số liệu và viết báo cáo.</i>
11	<i>Đánh giá các khía cạnh kinh tế-kỹ thuật của mô hình nuôi tôm sú-lúa và nuôi tôm thẻ ở vùng Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.</i>	2015-2016	<i>Cấp Trường Đại học Cần Thơ (T2015-107)</i>	<i>Chủ nhiệm đề tài</i>
12	<i>Flood-plain natural resources governance for future livelihoods in the Mekong Delta of Vietnam. Lower Mekong Public Policy Initiative Program (LMPPI).</i>	2015-2017	<i>Đại học Fulbright và Harvard (cơ sở ở Việt Nam)</i>	<i>Thành viên tham gia thu thập số liệu và viết báo cáo.</i>

13	<i>Đánh giá hiệu quả chuyển dịch các mô hình sản xuất nông nghiệp ở các xã nông thôn mới đến thu nhập nông hộ vùng Đồng bằng Sông Cửu Long.</i>	2016-2018	Cấp Bộ (B2016-TCT-01ĐT)	Chủ nhiệm đề tài
14	<i>Farming diversification for enhanced food security of poor household in the Mekong Delta, Viet Nam.</i>	2017-2019	Alumni Impact Award –USA	Research leader

2. Các công trình khoa học đã công bố:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
1	<i>Phân tích hiệu quả kinh tế của sáu loại cây màu trồng sau vụ lúa nổi tại huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.</i>	1992	<i>Tài liệu Hội nghị Mạng lưới Hệ thống Canh tác Việt Nam, ngày 27-29 tháng 11 năm 1992, Thái Nguyên, Bắc Thái.</i>
2	<i>Đánh giá hiệu quả phân kali trắng trên lúa, bắp và đậu xanh ở vùng Đồng bằng Sông Cửu Long.</i>	1999	<i>Hội nghị khoa học Viện Nghiên Cứu và Phát Triển Hệ Thống Canh Tác-Đại học Cần Thơ, ngày 29-30/09/1999.</i>
3	<i>Phân tích hiện trạng kinh tế-xã hội trong việc quản lý nguồn tài nguyên ven biển tại Lâm-Ngư Trường huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.</i>	1999	<i>Trong tuyển tập công trình nghiên cứu khoa học Trường Đại học Cần Thơ, 1999.</i>
4	<i>Social-Economic Aspects of Farming Systems in Vinh Loi, Thanh Phu and Dam Doi Districts, Mekong Delta, Viet Nam.</i>	2000	<i>Selected Papers of the Workshop on Integrated Management of Coastal Resources in the Mekong Delta, Viet Nam. Can Tho, August 2000. No 24: 17-27pp.</i>
5	<i>Farmers' Perception on On-Farm Trial Technologies in the Mekong Delta.</i>	2001	<i>Development of New Technologies and Their Practice for Sustainable Farming Systems in the Mekong Delta. JIRCAS Working Report No. 26.</i>
6	<i>Prediction the diffusion of row seeding technology in principle of bass model using vensim program in Tan Phu Thanh village.</i>	2003	<i>Proceeding of the Final Workshop of JIRCAS Mekong Delta Project, 25-26th November 2003, Can Tho University, Viet Nam, 470-477pp.</i>
7	<i>Socio-economical and environmental impacts of intensive rice cropping</i>	2003	<i>Journal of Can Tho University, Viet Nam 2003.</i>

	<i>and opportunities for ‘‘clean’’ rice production in the Mekong Delta, Viet Nam: a participatory study.</i>		
8	<i>Xác định mực nước tốt nhất cho lúa và cá trong hệ thống canh tác lúa-cá nước ngọt vùng Đồng bằng Sông Cửu Long.</i>	2004	<i>Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ, số định kỳ 01 năm 2004.</i>
9	<i>Khai thác lợi thế của lũ để phát triển các hệ thống canh tác: liên quan đến môi trường bền vững.</i>	2005	<i>Báo cáo tham luận tại Hội nghị ‘‘Sử dụng nguồn nước bền vững ở vùng ĐBSCL’’, ngày 21 tháng 3 năm 2005 tại Thành phố Cần Thơ.</i>
10	<i>Ảnh hưởng của việc chuyển đổi cơ cấu sản xuất nông nghiệp đến sinh kế người dân vùng đồng bằng sông Cửu Long.</i>	2008	<i>Tạp chí khoa học Viện Nghiên cứu Phát triển ĐBSCL - Trường Đại học Cần Thơ, 2008.</i>
11	<i>The potential Role of Integrated Farming (IFS) for Poverty Alleviation: Assessment of farmer base network in promoting IFS.</i>	2008	<i>Final report of case study in the Mekong Delta, Viet Nam 2008.</i>
12	<i>Triển vọng của những mô hình canh tác trong mùa lũ tại tỉnh An Giang.</i>	2008	<i>Tạp chí khoa học Viện Nghiên cứu Phát triển ĐBSCL-Trường ĐHTC năm 2008.</i>
13	<i>Groundwater and Human Security Case Studies in Tra Vinh Province- Mekong Delta, Viet Nam</i>	2009	<i>UNU-IHP International Cooperative Research Project on Groundwater and Human Security Case Studies-GWAHS-CS, 2009.</i>
14	<i>Baseline survey on the Project for Improvement of Extension System for Applying Better Farming System and Cultivation Techniques for Poor Farmers in the Mekong Delta.</i>	2009	<i>Japan International Cooperation Agency –JICA Project, 2009.</i>
15	<i>Analysis of farming systems and socio-economic settings in rice farming households: Adaptation of Rice-based Cropping Systems in the Mekong Delta.</i>	2012	<i>CLUES Project (Climate change affecting land use in the Mekong Delta), 2012.</i>
16	<i>Assessment of a Farmer Base Network in Promoting an Integrated Farming System at the Mekong Delta in Viet Nam.</i>	2013	<i>Asian Journal of Agriculture and Development: Volume 10, number 2, December 2013.</i>
17	<i>Khả năng thích ứng của nông dân</i>	2014	<i>Tạp chí khoa học Trường Đại</i>

	<i>đối với biến đổi khí hậu ở Đồng bằng sông Cửu Long.</i>		<i>học Cần Thơ: Phần D: Khoa học Chính trị, Kinh tế và Pháp luật: 31 (2014): 63-72</i>
18	<i>Assessment of technical and economic efficiency of land-based shrimp production in My Xuyen district, Soc Trang province.</i>	2016	<i>Journal of Science, Can Tho University: Volume 46b (2016), 70-79pp. Part B: Agriculture, Fisheries and Biotechnology.</i>
19	<i>Climate Change Adaptation Strategies for Freshwater Agriculture in the Coastal Mekong Delta: Farm-scale Opportunities and Water Management Challenges.</i>	2016	<i>Journal of TROPICULTURE, 2016, NS, 116-120</i>
20	<i>Financial capacity of rice-based farming households in the Mekong Delta, Vietnam.</i>	2017	<i>Asian Journal of Agriculture and Development, Vol. 14 No.1.</i>
21	<i>Sự đa dạng sử dụng đất trên bờ bao hệ thống luân canh tôm-lúa vùng nước lợ: nghiên cứu trường hợp tại tỉnh Sóc Trăng</i>	2017	<i>Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ: Phần B: Nông nghiệp, thủy sản và Công nghệ sinh học: 53b (2017):</i>
22	<i>Chuyển dịch sản xuất nông nghiệp vùng ĐBSCL: Thành tựu và thách thức trước thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0</i>	2019	<i>Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc gia tại Trường Đại học Kiên Giang. Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật TP.HCM</i>

3. Biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo:

Kiên giang, ngày 16 tháng 03 năm 2021

Người khai kí tên

(Ghi rõ chức danh, học vị)

Xác nhận của cơ quan



TS. Võ Văn Hà